

Bản án số: 28/2017/HNGĐ-ST
Ngày 15 tháng 9 năm 2017
(V/v Tranh chấp Hôn nhân gia đình)

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN UH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hạ Tuấn

Ông Đặng Viết Côi

- Thư ký phiên tòa: Bà Tường Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện UH, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện UH xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 227/2017/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2017 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn HV, xã HQ, huyện UH, TP Hà Nội.

- Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1992

Nguyên quán: thôn TB, xã LH, huyện UH, TP Hà Nội.

Nơi ĐKKHKT: Thôn HV, xã HQ, huyện UH, TP Hà Nội.

(Anh H và chị Q đều có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn ly hôn và bản tự khai, biên bản hòa giải anh Nguyễn Xuân H là nguyên đơn trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị Q tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ năm 2010. Vợ chồng chung sống với nhau được 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do hai vợ chồng không còn hòa hợp được trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Bản thân anh đang làm việc ngoài nội thành Hà Nội thỉnh thoảng mới về nhà, chị Q cùng 02 con nhỏ ở chung với mẹ anh ở quê, nên giữa chị Q và mẹ đẻ anh (mẹ chồng con dâu) thường xuyên có xích mích với nhau. Anh ở giữa một bên là vợ, một bên là mẹ đẻ nên thấy rất khó xử. Từ đó dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn gay gắt, cách đây khoảng 03 tháng hai vợ chồng có cãi nhau to và anh có nói đuổi chị Q đi, thì chị Q bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hai vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay, không ai quan tâm

đến ai. Nay anh nhận thấy anh không còn tình cảm gì với chị Q nữa nên anh xin được ly hôn với chị Q để ổn định cuộc sống mới.

Về con chung: Anh và chị Q có 02 con chung: Nguyễn Nhật H1 - sinh ngày 14/9/2010 và Nguyễn Bảo N - sinh ngày 08/10/2014. Hiện nay cháu H1 đang ở với bố, cháu N đang ở với mẹ. Sau khi ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu chị Q phải cấp dưỡng nuôi con cho anh.

Về tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng anh chị không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải chị Nguyễn Thị Q là bị đơn trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân H tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ năm 2010. Cuộc sống gia đình và mâu thuẫn vợ chồng như anh H trình bày ở trên là đúng. Bản thân anh H là người con trai chỉ biết nghe lời mẹ, mẹ anh H nói gì anh cũng nghe cũng tin nên khi giữa mẹ chồng con dâu xảy ra xích mích thì anh H đều cho rằng lỗi là ở chị nên lại quay ra mắng chửi chị. Chị đã nhẫn nhịn rất nhiều vì thương con, tuy nhiên cách đây 03 tháng vì quá uất ức nên chị bỏ về nhà bố mẹ đẻ, anh H cũng không một lần nào xuống nhà ngoại hỏi thăm hay khuyên nhủ chị quay về. Nay, anh H có đơn xin ly hôn chị, mặc dù tình cảm vợ chồng không còn nhưng chị nghĩ thương hai con còn quá nhỏ nên chị không đồng ý ly hôn.

Về con chung: chị và anh H có 02 con chung như anh H trình bày ở trên là đúng. Sau khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: vợ chồng anh chị không có gì, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị Q và anh H vẫn giữ nguyên ý kiến và đều không xuất trình thêm tài liệu chứng cứ nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện UH có quan điểm: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện đầy đủ các quy định về tố tụng dân sự như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, tạo điều kiện cho họ được trình bày quan điểm, tiến hành hòa giải theo đúng quy định. Hội đồng tiến hành xét xử vụ án đúng quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: đề nghị Tòa giải quyết cho anh H được ly hôn với chị Q; giao con chung Nguyễn Nhật H1 - sinh ngày 14/9/2011 cho anh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao con chung Nguyễn Bảo N – sinh ngày 08/10/2014 cho chị Q là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị Q và anh H đều không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng của anh H và chị Q cho đến khi có yêu cầu hoặc thay đổi mới; anh H phải nộp án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đ-ợc thẩm tra tại phiên Toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các đ-ơng sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Xuân H làm đơn ly hôn và đã đóng dự phí ly hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là vụ án tranh chấp hôn nhân và gia

đình, Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa tiến hành thụ lý, giải quyết theo đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Q kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HQ ngày 13/4/2010 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc được khoảng 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do hai vợ chồng không còn hòa hợp được trong cuộc sống, thường xuyên xảy ra cãi vã. Hàng ngày anh H làm việc ngoài nội thành Hà Nội thỉnh thoảng mới về nhà, chị Q cùng 02 con nhỏ ở chung với mẹ anh ở quê, nên giữa chị Q và mẹ đẻ anh (con dâu với mẹ chồng) thường xuyên có mâu thuẫn, dẫn đến vợ chồng anh H chị Q cũng xảy ra mâu thuẫn, hai vợ chồng đã sống ly thân khoảng 03 tháng, không ai quan tâm đến ai. Anh H cương quyết xin ly hôn chị Q, chị Q nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, nhưng chị thương 02 con còn quá nhỏ, nên chị không đồng ý ly hôn với anh H. Hội đồng xét xử nhận thấy, tại lần hòa giải và tại phiên tòa chị Q đều cho rằng tình cảm vợ chồng không còn; hiện tại anh H, chị Q đã sống ly thân không ai quan tâm đến ai; giữa mẹ chồng con dâu và giữa hai vợ chồng đều có mâu thuẫn, dẫn đến cuộc sống chung vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể hàn gắn đoàn tụ được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của anh H, xử cho anh H được ly hôn với chị Q là phù hợp với quy định của Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Q đều xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Nhật H1 - sinh ngày 14/9/2010 và Nguyễn Bảo N - sinh ngày 08/10/2014. Hiện nay cháu H1 đang ở với bố, cháu N đang ở với mẹ.

Chị Q và anh H đều có nguyện vọng xin được nuôi cả 02 con chung, đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cháu N chưa đủ 36 tháng tuổi, ngoài ra hiện nay cháu H1 đang ở với bố, cháu N đang ở với mẹ. Để tránh xáo trộn, thay đổi môi trường sống của con chung, đảm bảo sự ổn định môi trường sống cũng như quyền lợi về mọi mặt của con chung, cần giữ nguyên hiện tại nên giao con chung Nguyễn Nhật H1 cho anh H và giao con chung Nguyễn Bảo N cho chị Q đều là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là hoàn toàn phù hợp với khoản 2, 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh H và chị Q cho đến khi có yêu cầu đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác. Anh H và chị Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở là phù hợp với quy định tại Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Xuân H đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Xuân H phải nộp án phí, nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; khoản 2 khoản 3 Điều 81; Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình (năm 2014); khoản 4 Điều 147, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Anh Nguyễn Xuân H được ly hôn với chị Nguyễn Thị Q.

2. Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Q có 02 con chung.

Sau ly hôn giao con chung Nguyễn Nhật H1 - sinh ngày 14/9/2010 cho anh Nguyễn Xuân H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao con chung Nguyễn Bảo N - sinh ngày 08/10/2014 cho chị Nguyễn Thị Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Q cho đến khi có yêu cầu, đề nghị mới hoặc có sự thay đổi khác.

Sau khi ly hôn anh H và chị Q đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Xuân H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008345 ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện UH, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn đều có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Chi cục THADS □ng Hoà;
- UBND xã Hồng Quang;
- Các đ-ơng sự;
- L- u h/s; v/p./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Thiện